

Số: /KH-SGDĐT

Hải Phòng, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025 của Ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố

Thực hiện Công văn số 9459/VPCP-KGVX ngày 25/12/2021 của Văn phòng Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016 – 2020, định hướng đến năm 2025; Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025; Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 18/02/2022 của UBND thành phố Hải Phòng về việc tiếp tục thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025; Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng Kế hoạch cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, hiệu quả công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học; tăng cường sức khỏe, trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản và hình thành thói quen tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên cho trẻ em, học sinh; gắn giáo dục thể chất, thể thao trong trường học với giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống đáp ứng nhu cầu vui chơi giải trí lành mạnh cho trẻ em, học sinh, góp phần đào tạo học sinh có năng khiếu và tài năng thể thao cho thành phố.

2. Mục tiêu cụ thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học đến năm 2025:

a) Về giáo dục thể chất:

Nâng cao chất lượng giáo dục thể chất trong các nhà trường, bảo đảm 100% trường mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp thực hiện đầy đủ, có hiệu quả nội dung, chương trình môn học giáo dục thể chất.

b) Về hoạt động thể thao trường học:

- Bảo đảm 100% học sinh thường xuyên tham gia tập luyện thể dục, thể thao và đạt tiêu chuẩn đánh giá, xếp loại thể lực theo độ tuổi;

- Đa dạng hóa hình thức tổ chức hoạt động thể thao trường học, phát triển các câu lạc bộ các môn thể thao; 100% cơ sở giáo dục phổ thông tổ chức dạy học lý thuyết bơi, cách phòng tránh tai nạn đuối nước, từ 50% cơ sở giáo dục phổ thông trở lên dạy học bơi; tăng nhanh tỷ lệ các trường mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp tổ chức dạy võ thuật cổ truyền Việt Nam cho học sinh so với năm 2020;

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống thi đấu thể thao, trong đó chú trọng ở cấp cơ sở, thu hút đông đảo học sinh tham gia.

c) Về cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ phục vụ giáo dục thể chất và thể thao trường học:

- Tiếp tục tăng cường và chuẩn hóa cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ phục vụ giáo dục thể chất và thể thao trường học;

- Tăng cường phối hợp để khai thác, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ tập luyện thể dục, thể thao do ngành thể dục, thể thao và ngành giáo dục quản lý.

d) Về giáo viên, giảng viên thể dục thể thao:

- Phát triển đội ngũ giáo viên thể dục, thể thao đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo, giữ vững tỷ lệ 100% các cơ sở giáo dục phổ thông có đủ giáo viên thể dục thể thao theo quy định.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP

1. Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch thực hiện Đề án:

- Các đơn vị thực hiện việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành, gia đình, nhà trường và xã hội đối với việc phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học;

- Xây dựng kế hoạch và huy động sự tham gia có hiệu quả các phương tiện thông tin, truyền thông ở các cấp và địa phương trong việc phát hành các ấn phẩm, tài liệu truyền thông; tổ chức các hội nghị, hội thảo, chuyên đề, các sự kiện truyền thông về giáo dục thể chất và thể thao trường học;

- Biểu dương, khen thưởng kịp thời các cơ quan, địa phương, cơ sở giáo dục và đào tạo, tổ chức và các cá nhân triển khai có hiệu quả, đóng góp tích cực cho phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học.

2. Đổi mới mục tiêu, nội dung, phương pháp dạy và học, kiểm tra và đánh giá chất lượng giáo dục thể chất. Lồng ghép Kế hoạch thực hiện Đề án này với quá trình triển khai Đề án đổi mới chương trình và sách giáo khoa giáo dục phổ thông, chú trọng những nội dung sau:

a) Về mục tiêu, nội dung giáo dục phát triển thể chất và chương trình môn học giáo dục thể chất:

- Đổi mới mục tiêu, chương trình môn học giáo dục thể chất cho trẻ em theo hướng tích hợp với các hoạt động giáo dục khác trong chương trình giáo dục mầm non; bảo đảm cân đối, thống nhất, linh hoạt, có tính kế thừa và phát triển giữa các

cấp học; cung cấp đầy đủ kiến thức, kỹ năng cho học sinh; hình thành và duy trì thói quen tập luyện thể dục thể thao thường xuyên, gắn với giáo dục đạo đức, xây dựng lối sống lành mạnh, rèn luyện ý chí, phẩm chất phù hợp với đặc điểm thể chất, tâm sinh lý, lứa tuổi và điều kiện cụ thể của học sinh;

- Hoàn thiện chương trình môn học giáo dục thể chất trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp bảo đảm hài hòa giữa kiến thức cơ bản và nội dung tự chọn, khuyến khích các môn thể thao truyền thống như võ cổ truyền, trò chơi dân gian, đáp ứng nhu cầu đa dạng và tạo động lực cho học sinh tự rèn luyện thân thể.

b) Về phương pháp dạy và học, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục thể chất:

- Tổ chức giáo dục phát triển thể chất cho trẻ em dưới nhiều hình thức đa dạng, tích hợp nhiều hoạt động, nhằm tạo cho trẻ em nhiều hứng thú tham gia;

- Tổ chức nhiều hoạt động tập luyện và thi đấu thể dục, thể thao phù hợp với điều kiện và phát triển của địa phương, phát huy tính tự giác, khả năng tự học, tự rèn luyện của học sinh;

- Đưa việc tổ chức tập thể dục buổi sáng và thể dục giữa giờ thành hoạt động bắt buộc trong nội dung giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trong các cơ sở giáo dục phổ thông.

c) Về công tác kiểm tra, đánh giá nội dung giáo dục thể chất, chương trình môn học giáo dục thể chất:

Thực hiện kiểm tra, đánh giá toàn diện công tác giáo dục thể chất đối với từng cấp học và trình độ đào tạo, trong đó chú trọng đánh giá về kỹ năng, năng lực vận động, thái độ, thói quen tập luyện thể dục, thể thao ở trong và ngoài nhà trường của học sinh.

3. Phát triển hoạt động thể thao trường học:

- Đổi mới nội dung, hình thức tổ chức hoạt động thể thao trường học đa dạng, phong phú, phù hợp với điều kiện, đặc điểm cụ thể từng địa phương, đặc điểm tâm sinh lý, lứa tuổi và trình độ đào tạo của học sinh; tăng cường hỗ trợ và có hình thức, phương pháp triển khai phù hợp đối với địa bàn vùng khó khăn;

- Nâng cao chất lượng hệ thống thi đấu thể thao các cấp phù hợp với điều kiện của từng địa phương, trong đó tập trung vào cấp trường; các giải thi đấu thể thao, hội thi, ngày hội thể thao kết hợp với sinh hoạt giao lưu văn hóa đáp ứng nhu cầu vui chơi giải trí của học sinh đồng thời góp phần phát hiện, bồi dưỡng, đào tạo những học sinh có năng khiếu thể thao bổ sung cho lực lượng vận động viên thể thao thành tích cao;

- Phát triển các loại hình câu lạc bộ thể dục, thể thao trong trường học; chú trọng phát triển đa dạng các môn thể thao, khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động thể thao ngoại khóa;

- Tổ chức việc phổ cập dạy và học bơi trong các cơ sở giáo dục phổ thông và từng bước triển khai trong các cơ sở giáo dục mầm non, chú trọng các địa phương có nhiều sông, hồ, suối, kênh, rạch...;

- Tiếp tục tăng số lượng các cơ sở giáo dục tổ chức việc dạy và học võ thuật cổ truyền Việt Nam phù hợp với điều kiện cụ thể của từng địa phương, từng cấp học.

4. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ phục vụ giáo dục thể chất và thể thao trường học:

- Xây dựng kế hoạch phát triển cơ sở vật chất (thiết bị, dụng cụ) phục vụ giáo dục thể chất và thể thao trường học, gắn với triển khai quy hoạch hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật thể dục, thể thao;

- Từng bước đầu tư xây dựng phòng học giáo dục thể chất, sân chơi, trang thiết bị, đồ chơi phát triển vận động cho trẻ em trong các trường mầm non;

- Đầu tư hệ thống sân tập, trang thiết bị, dụng cụ tập luyện và từng bước đầu tư xây dựng nhà tập đa năng cho các cơ sở giáo dục phổ thông ở những nơi có điều kiện;

- Khuyến khích đầu tư xây dựng hệ thống sân tập, nhà tập đa năng, bể bơi, mua sắm trang thiết bị trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

- Hỗ trợ các cơ sở giáo dục tại địa bàn các khu vực khó khăn trong việc đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ phục vụ giáo dục thể chất và thể thao trường học;

- Kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc triển khai thực hiện xây dựng, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ giáo dục thể chất và thể thao trường học.

5. Xây dựng đội ngũ giáo viên dạy môn thể dục bảo đảm bảo đủ về số lượng và đạt tiêu chuẩn quy định:

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, đảm bảo đủ số lượng và chuẩn hóa đội ngũ giáo viên thể dục tại các cơ sở giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp;

- Tổ chức thường xuyên có hiệu quả các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao trình độ về chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên thể dục, thể thao trong nhà trường;

6. Hoàn thiện cơ chế, chính sách; đẩy mạnh xã hội hóa:

- Thực hiện các nội dung liên quan đến đổi mới giáo dục thể chất và thể thao trường học quy định tại Luật thể dục, thể thao và các văn bản khác liên quan; hệ thống tiêu chí đánh giá công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học trong các cơ sở giáo dục phổ thông;

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách, tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học, trong đó chú trọng chế độ, chính sách đối với giáo viên thể dục, thể thao; cơ chế tự chủ của các cơ sở giáo dục công lập; khuyến khích thu hút các nguồn lực đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, cung cấp trang thiết bị và tổ chức các hoạt động thể thao ngoại khóa;

- Đẩy mạnh triển khai hình thức đối tác công – tư (PPP) trong đầu tư xây dựng các công trình phục vụ giáo dục thể chất và thể thao trường học; hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở giáo dục ngoài công lập trong quá trình thực hiện Kế hoạch;

- Lồng ghép một cách phù hợp các Đề án đã được phê duyệt, đảm bảo tính đồng bộ, hiệu quả trong quá trình triển khai Kế hoạch.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ kinh phí chi thường xuyên hằng năm do ngân sách nhà nước cấp cho các sở, ban, ngành, tổ chức đoàn thể và các địa phương theo dự toán hằng năm.

2. Sử dụng lồng ghép với các chương trình, đề án liên quan khác trong dự toán kinh phí chi thường xuyên giao hàng năm của các cơ quan, đơn vị để thực hiện, gồm: Đề án đổi mới chương trình và sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025; Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho đổi mới chương trình giáo dục mầm non và phổ thông.

3. Huy động các nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, nguồn huy động hợp pháp khác (gồm các nguồn tự chủ của các cơ sở giáo dục và nguồn xã hội hóa để góp phần triển khai nhiệm vụ của Kế hoạch).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với các ngành và địa phương tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch, nhằm nâng cao chất lượng công tác giáo dục thể chất trong trường học, gắn giáo dục thể chất với giáo dục ý chí, nhân cách, đạo đức, lối sống, giáo dục quốc phòng, giáo dục sức khỏe và kỹ năng sống của học sinh sinh viên ở các trường;

- Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Y tế, các ngành có liên quan triển khai thành lập và phát triển trường, lớp năng khiếu thể dục thể thao trên địa bàn; công tác tổ chức các giải thi đấu thể dục, thể thao và Hội khỏe Phù Đổng; việc sử dụng các công trình, trang thiết bị thể dục, thể thao của thành phố...;

- Giao Phòng Chính trị Tư tưởng tổ chức kiểm tra, giám sát và đề xuất nội dung liên quan công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học trong các cơ sở giáo dục phổ thông giai đoạn tiếp theo.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện; các trường Trung học phổ thông, các đơn vị trực thuộc.

- Xây dựng kế hoạch chi tiết, phù hợp với đặc điểm kinh tế - xã hội để triển khai ở từng địa phương.

- Tham mưu cho các cấp lãnh đạo; cân đối bố trí kinh phí, quỹ đất dành cho thể dục, thể thao ở các trường học, xã, phường, thị trấn; công khai hóa và tổ chức thực hiện nghiêm túc quy hoạch sử dụng đất dành cho hoạt động thể dục, thể thao sau khi được phê duyệt; huy động mọi nguồn lực và đẩy mạnh xã hội hóa phù hợp với điều kiện cụ thể ở địa phương để triển khai thực hiện;

- Lồng ghép nội dung, kế hoạch phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học trên địa bàn trong quy hoạch phát triển giáo dục, thể dục, thể thao và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương;

- Sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả các nguồn kinh phí hỗ trợ cho phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học đúng quy định pháp luật hiện hành;

- Phối hợp Trung tâm Văn hóa thông tin - Thể thao tại địa phương để khai thác, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao tại địa phương trong phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học;

- Kiểm tra, giám sát và định kỳ báo cáo tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch của các cơ sở giáo dục tại địa phương, gửi Sở Giáo dục và Đào tạo vào cuối năm học để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố.

Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các phòng Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua phòng Chính trị Tư tưởng, số 37 Minh Khai, Hồng Bàng, Hải Phòng; điện thoại: 0225.3569.633; email: Ctrtt.sgd@gmail.com) để tổng hợp, báo cáo, chỉ đạo giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ GDĐT (để b/c);
- UBND thành phố (để b/c)
- GD, PGD Phạm Quốc Hiệu;
- Các phòng cơ quan Sở GDĐT;
- Phòng GDĐT quận, huyện;
- Trường THPT;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT. CTrTT

GIÁM ĐỐC

Bùi Văn Kiệm